

Bản án số: 260/2023/HS-ST.

Ngày: 21/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thùy Ngân

2. Ông: Trần Hoàng Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá: Bà Nguyễn Anh Thư – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 271/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Vũ Th;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Lý Th; Sinh ngày: 02/7/1991; Nơi sinh: T Hiệp, Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ 7, ấp Kinh 5B, xã T An, huyện T Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Phạm Văn H; sinh năm: 1967; Con bà: Phan Bích Th; sinh năm 1968.

Tiền sự: Không

Tiền án: 02 tiền án.

Ngày 30/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt tù 01 năm về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành án tại Trại giam Kênh 7, đến ngày 23/5/2020 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 26/03/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành án tại Trại giam Kênh 7, đến ngày 24/10/2021 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 31/7/2023, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2023 Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/. Ông Lê Quốc A, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 83 đường Tôn Thất Đ, P. Rạch S, TP. Rạch G, Kiên Giang.

2/. Bà Ngô Thị Ngh, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 83 đường Tôn Thất Đ, P. Rạch S, TP. Rạch G, Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/. Ông Dương Duy T, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 527 ấp Phước T, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, T. Kiên Giang.

2/. Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 108 Nguyễn Gia Thiều, P. Rạch Sỏi, TP. Rạch Giá, T. Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 30/7/2023, Phạm Vũ Th đi bộ một mình đến nhà Nguyễn Hồng S tại số 108 đường Nguyễn Gia Th, khu phố 7, phường Rạch S, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang để chơi và ngủ lại. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Th phát hiện phía đối diện nhà của anh Sanh là nhà số 95 đường Nguyễn Gia Th, khu phố 7, phường Rạch S, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang có chiếc xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave @, màu đen đậu phía trước nhà, dưới lộ nhựa, đầu xe hướng về phía cống kênh cục, thuộc phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không người trông coi. Th nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài, quan sát xung quanh không thấy ai và trời đang mưa nên Th lấy 01 áo mưa kiểu áo trùm đầu, màu rằn ri để ở hàng ba nhà anh Sanh mặc vào trùm bít đầu và đeo khẩu trang màu trắng lén lút đi đến vị trí đậu xe dùng chìa khóa nhà (chìa khóa nhà trước đây Th ở trọ có được) đút chìa khóa vào ổ khóa xe vặn 02-03 cái, do ổ khóa xe bị lòn nên Th mở được xe, rồi nổ máy chạy về hướng cống kênh cục tẩu thoát.

Sau khi lấy được tài sản, Th điều khiển xe chạy đến nhà trọ Sơn Dung, số 42/1 đường Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang để gặp Dương Duy T (T Hói). Tại đây, Th đưa xe nói trên cho T nhờ T cầm dùm Th, T đồng ý (khi đưa xe cho T, Th không nói xe này do Th lấy trộm mà có), khi đang mang xe đi tìm chỗ cầm thì T bị cơ quan Công an mời làm việc, thu được xe và áo mưa. Qua làm việc với T cơ quan công an tiến hành giữ Th để làm việc, tại Cơ quan điều tra Phạm Vũ Th thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn ĐEN-BẠC, số máy: C12E 2574740, số khung: 204AY 074702, đã qua dụng.

- 01 (một) áo mưa kiểu áo trùm đầu, màu rằn ri, đã qua sử dụng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS, ngày 03/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

01 (một) xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, dung tích: 97, màu sơn ĐEN-BẠC, số máy: C12E 2574740, số khung: 204AY 074702, đã qua sử dụng đến ngày 31/7/2023 có giá trị còn lại là 4.667.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Vũ Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Vũ Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt cho bị cáo Phạm Vũ Th mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu:

- Lê Quốc A 01 (một) xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, dung tích: 97, màu sơn ĐEN-BẠC, số máy: C12E 2574740, số khung: 204AY 074702, đã qua sử dụng.

- Nguyễn Hồng S 01 áo mưa kiểu áo trùm, màu rằn ri, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 74 ngày 07/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Quốc A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Phạm Vũ Th bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo

tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Để có tiền tiêu xài khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2023 tại số 95, đường Nguyễn Gia Th, khu phố 7, phường Rạch S, thành phố Rạch G, Kiên Giang. Phạm Vũ Th đã lén lút lấy trộm của ông Lê Quốc A 01 (một) xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn ĐEN-BẠC, số máy: C12E 2574740, số khung: 204AY 074702, đã qua sử dụng, qua định giá tài sản có giá trị là 4.667.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Phạm Vũ Th đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng của quần chúng nhân dân. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không biết ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội mới, bị cáo phạm tội thuộc tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, điều này thể hiện sự xem thường và bất chấp pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo, **đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.**

[4] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án hiện chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Về tình tiết tăng nặng thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Th đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Th không có nghề nghiệp; thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là: Ông Lê Quốc A 01 (một) xe mô tô biển số 68M6-2353, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, dung tích: 97, màu sơn ĐEN-BẠC, số máy: C12E 2574740, số khung: 204AY 074702, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là: ông Nguyễn Hồng S 01 (một) áo mưa kiểu áo trùm, màu rằn ri, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 74 ngày 07/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Xét thấy Cơ quan điều tra thành phố Rạch Giá đã trao trả những tài sản nói trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông Lê Quốc A và người có quyền lợi bà ông Nguyễn Hồng S đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường hay yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

** Căn cứ vào;*

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Điểm g, khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

** Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Vũ Th** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.*

** Xử phạt: Bị cáo **Phạm Vũ Th – 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2023.*

** Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Vũ Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.*

** Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/11/2023). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan